

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NGHỀ BÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

HOÀNG ĐÌNH CÚC*

Tóm tắt: Trên cơ sở phân tích đạo đức nghề báo với tư cách là một lĩnh vực đạo đức nghề nghiệp, các chuẩn mực và thực trạng của đạo đức nghề báo ở Việt Nam, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao đạo đức nghề báo ở nước ta. Các giải pháp đó là: tự giáo dục, tự tu dưỡng đạo đức cách mạng; tăng cường công tác giáo dục, quản lý nhà báo; tạo môi trường thuận lợi cho đạo đức nghề báo phát triển; sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí và tăng tính quy định về đạo đức; tăng cường sự giám sát của xã hội.

Từ khóa: đạo đức, đạo đức nghề báo, chuẩn mực đạo đức nghề báo, nhà báo Việt Nam.

1. Đạo đức nghề báo – một lĩnh vực đạo đức nghề nghiệp đặc thù

Đạo đức là một hệ thống nguyên lý, quy tắc, chuẩn mực và những khái niệm có tính chất đánh giá và tính chất mệnh lệnh điều chỉnh hành vi của con người trong quan hệ với người khác và với cộng đồng (gia đình, làng xóm, giai cấp, dân tộc hay toàn xã hội)⁽¹⁾; là một hình thái ý thức xã hội phản ánh tồn tại xã hội, phản ánh hiện thực đời sống xã hội, chế độ kinh tế - xã hội; là một phương thức điều chỉnh hành vi của con người. Loài người, thông qua thực tiễn của mình đã sáng tạo ra nhiều phương thức điều chỉnh hành vi như phong tục, tập quán, tôn giáo, pháp luật, đạo đức. Đối với đạo đức, đánh giá hành vi của con người theo quy tắc, chuẩn mực, biểu

hiện thành các khái niệm như *thiện và ác, vinh và nhục, chính nghĩa và phi nghĩa, nghĩa vụ, danh dự...* Bất kỳ trong thời đại nào, đạo đức con người cũng đều được đánh giá như vậy. Nội dung các khái niệm dùng để đánh giá hành vi, phẩm giá của mỗi người luôn được thay đổi theo sự phát triển của xã hội. Trong xã hội có giai cấp thì đạo đức bao giờ cũng biểu hiện lợi ích của một giai cấp nhất định.

Khác với pháp luật, các quy tắc chuẩn mực đạo đức không ghi thành văn bản pháp quy có tính cưỡng bức, song đều

(*) Phó Giáo sư, tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

(1) Hữu Ngọc, Dương Phú Hiệp, Lê Hữu Tầng (1987), *Từ điển triết học giản yếu*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, tr. 145.

được con người thực hiện do sự thôi thúc của lương tâm cá nhân và của dư luận xã hội, để giúp chủ thể nhận thức lại tính lợi ích của họ. Sống trong cộng đồng, con người luôn suy nghĩ về những vấn đề đạo đức để tìm ra con đường, cách thức hành động sao cho thỏa mãn lợi ích của mình và cộng đồng. Khi nhận thức của con người đạt tới trình độ nhất định, đạo đức chính là cảm xúc, là trách nhiệm của con người trước điều kiện sống hiện tại và trước đồng loại. Sự phát triển của xã hội loài người đã chứng minh vai trò và sức mạnh của đạo đức. Đạo đức thực sự trở thành mục tiêu, động lực phát triển, là tiêu chí của sự phát triển xã hội.

Coi trọng đạo đức và thường xuyên chăm lo bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, thanh niên và nhân dân ta là một đặc trưng trong công tác tư tưởng của Đảng ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ là một yêu cầu hàng đầu để chuẩn bị tư tưởng và chính trị, tiến tới xây dựng một Đảng cách mạng chân chính cho giai cấp công nhân Việt Nam. Ngày nay, trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta coi “việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, lâu dài của cán bộ, đảng viên của các chi bộ, tổ chức đảng và các tầng lớp nhân dân”⁽²⁾.

Khi trình độ lực lượng sản xuất phát

triển ngày càng cao, sự phân công lao động phong phú, tỷ mỉ, phức tạp hơn, ngành nghề trong xã hội xuất hiện ngày càng nhiều, thì mỗi thành viên trong xã hội thường có một nghề nhất định. Vì vậy, hoạt động nghề nghiệp trở thành phương thức kiếm sống chủ yếu của con người. Thông qua hoạt động nghề nghiệp, các lợi ích trực tiếp và thiết yếu nhất của con người được thực hiện. Mỗi nghề nghiệp do con người lựa chọn hoặc được xã hội phân công đều có những đặc điểm riêng. Xuất phát từ những đặc điểm riêng ấy, qua thực tiễn, xã hội đặt ra những yêu cầu cụ thể về đạo đức nghề nghiệp trong mỗi giai đoạn lịch sử khác nhau. *Đạo đức nghề nghiệp* ra đời và phát triển nhằm điều chỉnh quan hệ người với người trong nghề nghiệp, điều chỉnh lợi ích cá nhân và lợi ích nghề nghiệp. Để làm tròn nhiệm vụ ấy, *một hệ thống quy tắc chuẩn mực đạo đức điều chỉnh hành vi của con người trong quan hệ nghề nghiệp ra đời, nó chịu sự quy định bởi tính đặc thù của nghề nghiệp*.

Sự ra đời, phát triển của đạo đức nghề nghiệp gắn bó mật thiết với đạo đức chung. Đạo đức nghề nghiệp là kết quả vận dụng các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức chung vào từng nghề nghiệp cụ thể. Nói cách khác, các quy tắc, chuẩn

⁽²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 257.

mục đạo đức nghề nghiệp là sự thể hiện đặc thù những quy tắc, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội trong những lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp; chúng bị quy định bởi tính đặc thù của từng hoạt động nghề nghiệp nhất định. Vì thế, mỗi nghề nghiệp có quy tắc, chuẩn mực đạo đức riêng, thể hiện tính đặc thù của nghề nghiệp đó.

Khác với xã hội truyền thống, xã hội hiện nay có sự phân công lao động hết sức sâu sắc. Ngành nghề xuất hiện nhiều, các đặc thù của hoạt động nghề nghiệp đã gây nên những khó khăn nhất định cho con người khi phải ứng xử về mặt đạo đức trước các tình huống có mâu thuẫn giữa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội. Các quy tắc, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội không đủ xác định để giải quyết những vấn đề cụ thể của hoạt động nghề nghiệp. Vì thế, vấn đề xây dựng đạo đức nghề nghiệp trở thành vấn đề cấp bách của xã hội hiện nay.

Nghề làm báo là một nghề do xã hội phân công. *Đạo đức nghề báo* là một loại đạo đức nghề nghiệp, là một bộ phận, một yếu tố cấu thành của đạo đức xã hội. Việc làm sáng tỏ lý luận đạo đức nghề báo nói chung, cụ thể làm sáng tỏ các yêu cầu, chuẩn mực đạo đức nghề báo, là một đòi hỏi của xã hội, của bản thân nghề làm báo.

Báo chí của xã hội Việt Nam hiện nay rất phong phú. Dù vậy, báo chí Việt Nam có những chức năng chung; đó là chức

năng thông tin, chức năng định hướng chính trị và tư tưởng, chức năng văn hóa, giáo dục, chức năng giám sát và phản biện xã hội, chức năng giải trí, chức năng quảng cáo... Tổng hợp các chức năng của báo chí, quy định tính chất đặc thù của nghề báo, các chức năng ấy thể hiện thông qua một hệ thống quan hệ giữa nhà báo với xã hội, với nghề nghiệp, với đồng nghiệp và với chính mình. Vì vậy, có thể khái quát: *Đạo đức nghề báo là hệ thống quy tắc, chuẩn mực đạo đức của người làm báo trong quan hệ với xã hội, với nghề nghiệp, với đồng nghiệp và với bản thân.*

Những quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề báo là những yêu cầu của xã hội, yêu cầu của nghề báo đối với người làm báo. Các yêu cầu ấy xác định rõ ràng tính chất và những giới hạn của cái có thể và cái được phép trong hành vi của người làm báo. Các yêu cầu ấy nhằm định hướng mọi hành vi của người làm báo trong những điều kiện nhất định, đồng thời là phương tiện chủ yếu làm nhiệm vụ đánh giá đạo đức của người làm báo trong hoạt động nghề nghiệp. Các quy tắc, chuẩn mực đạo đức ấy tuy không được ghi trong luật, nhưng được giới báo chí chấp nhận, được duy trì bởi lương tâm của nhà báo, của dư luận xã hội và của tổ chức nghề nghiệp báo chí.

Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách mạng đã luôn coi báo chí cách mạng là đội quân

xung kích trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, đồng thời đã sử dụng báo chí rất có hiệu quả trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù của giai cấp, của dân tộc và trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã định hướng nội dung đạo đức cho những người làm báo trong từng giai đoạn cách mạng cụ thể. Tổng hợp những nội dung đã được định hướng ấy, ta có thể khái quát một số chuẩn mực đạo đức của nghề làm báo ở Việt Nam hiện nay như sau:

a. Các chuẩn mực đạo đức trong quan hệ giữa nhà báo với xã hội

Thứ hết, người làm báo phải có lập trường vững vàng, phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân. Hoạt động báo chí là hoạt động chính trị - xã hội. Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nhà báo là chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng. Vì vậy, vững vàng theo lập trường của giai cấp công nhân đó là yêu cầu hàng đầu đối với người làm báo. Lòng trung thành là điều kiện căn cốt của nhà báo nhằm đảm bảo lợi ích của Đảng, của nhân dân và của chế độ xã hội mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

Thứ hai, người làm báo luôn luôn phải gần bó với nhân dân, hết lòng phục vụ nhân dân. Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ mục tiêu của cách mạng, phục vụ các yêu cầu của nhân dân. Vì vậy, phải luôn “gần gũi với dân chúng”. Khi viết bài, nhà báo luôn phải đặt ra: “viết

cho ai”, “viết để làm gì”. Nếu nhà báo không gần dân, không sát dân, không lẫn mình trong cuộc sống của dân để viết, “cứ ngồi trong phòng giấy mà viết bài thì không thiết thực”.

Thứ ba, người làm báo phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân khi viết bài. Báo chí là công cụ lãnh đạo của Đảng. Ngoài lợi ích của Đảng, của nhân dân, người làm báo cách mạng không có lợi ích nào khác. Vì vậy, người làm báo phải một lòng, một dạ phục vụ lợi ích của Đảng, của nhân dân, chịu mọi trách nhiệm trước Đảng, trước dân khi viết bài.

Thứ tư, người làm báo phải giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Nhà báo là người chủ động phản ánh các giá trị văn hóa của dân tộc được tạo dựng hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước. Với tính cách là người chiến sĩ xung kích trên mặt trận văn hóa, tư tưởng của Đảng, của dân tộc, nhà báo có vai trò, sứ mệnh là bảo vệ, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đấu tranh, phản bác, chống lại các luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc các giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam.

b. Các chuẩn mực đạo đức trong quan hệ giữa nhà báo với nghề nghiệp

Thứ nhất, người làm báo khi tác nghiệp phải trung thực, chính xác và khách quan. Trình độ mọi mặt của nhân dân ta ngày càng nâng cao, đòi hỏi báo chí phải đảm bảo tính chân

thực, phải phát triển các phương tiện thông tin đại chúng đồng bộ, hiện đại, thông tin chân thực, đa dạng, kịp thời phục vụ có hiệu quả sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh coi trung thực, tôn trọng sự thật là tiêu chuẩn đạo đức quan trọng của hoạt động nghề báo và là một trong những quy định về đạo đức của người làm báo Việt Nam. Bởi vì, báo chí là nghề nghiệp đặc thù, có nhiều chức năng trong đó chức năng quan trọng là chức năng thông tin. Báo chí cung cấp thông tin về sự kiện, vấn đề đã và đang xảy ra có ý nghĩa xã hội, được nhiều người quan tâm. Thông qua chức năng thông tin, báo chí góp phần quan trọng định hướng nhận thức, suy nghĩ để có hành động đúng đắn.

Thứ hai, người làm báo phải bảo vệ nguồn tin và giữ bí mật quốc gia. Vấn đề bảo vệ nguồn tin, giữ bí mật cho người cung cấp thông tin và bảo vệ bí mật an ninh quốc gia luôn luôn là nguyên tắc đạo đức quan trọng đối với người làm báo trong thời đại hiện nay. Vì vậy, trong Luật Báo chí sửa đổi và bổ sung năm 1999, chương 3 điều 7 có quy định nhiệm vụ, quyền hạn của báo chí là: “báo chí có quyền và nghĩa vụ không tiết lộ tên người cung cấp thông tin nếu có hại cho người đó, trừ trường hợp có yêu cầu của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân hoặc Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên cần

thiết cho việc điều tra, xét xử tội phạm nghiêm trọng”. Báo chí cùng với việc phản ánh hiện thực xã hội, còn phản ánh ý thức xã hội và quan hệ chính trị - xã hội. Vì vậy, khó có thể tìm thấy loại báo chí nào không phản ánh quan điểm chính trị dù theo trường phái nào. Nhà báo là một công dân luôn phải có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật của Nhà nước.

c. Các chuẩn mực đạo đức trong quan hệ giữa nhà báo với đồng nghiệp

Thứ nhất, đối với người làm báo, sự tôn trọng giữa các đồng nghiệp (nghĩa rộng bao gồm nhân viên kỹ thuật, phóng viên, biên tập viên, ban biên tập...) là việc thể hiện thái độ trân trọng đối với lao động của đồng nghiệp, không can thiệp thô bạo vào tác phẩm của họ mà không có sự thỏa thuận, bàn bạc. Vì thế, cần phải coi trọng ý kiến của đồng nghiệp, vừa để học tập, vừa hiểu rõ ý tưởng của đồng nghiệp.

Thứ hai, đối với người làm báo, đoàn kết với đồng nghiệp là thể hiện sự thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động trong nghề nghiệp và sự thống nhất ấy là cơ sở để đem đến cho công chúng những tác phẩm phản ánh tốt nhất của hiện thực cuộc sống, giúp công chúng có nhận thức và hành động đúng.

Hợp tác với đồng nghiệp không chỉ vì chuyên môn, vì quá trình tác nghiệp mà còn là một yêu cầu về đạo đức của người làm báo. Mỗi nhà báo trong quá trình tác nghiệp đều phải có mối liên hệ

mật thiết với xã hội, nguồn tin đối với người làm báo có thể đến từ cộng tác viên, chuyên gia, độc giả, từ đồng nghiệp, từ nhóm làm việc. Vì thế, hợp tác với đồng nghiệp sẽ tạo nên sức mạnh, giúp nhau vượt qua mọi khó khăn, vượt qua chính mình, tránh được những định kiến khi nhìn nhận, đánh giá các sự kiện, những vấn đề nảy sinh trong đời sống kinh tế - xã hội.

d. Các chuẩn mực đạo đức trong quan hệ giữa nhà báo với chính mình

Thứ nhất, người làm báo phải luôn xác định đạo đức cách mạng là “gốc” của nhà báo. Muốn làm tròn nhiệm vụ của mình, nhà báo phải coi đạo đức cách mạng là gốc của mọi vấn đề, là phương tiện điều chỉnh các mối quan hệ xã hội của người làm báo. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn “*Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân*”⁽³⁾.

Thứ hai, luôn luôn học tập để nâng cao trình độ chính trị, trình độ văn hóa và trình độ tác nghiệp là yêu cầu tự thân của người làm báo, yêu cầu của nền báo chí cách mạng Việt Nam, yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế. Đồng thời, người làm báo phải xây dựng cho mình cuộc sống lành mạnh, trong sáng, không lợi dụng nghề nghiệp làm trái pháp luật vì lợi ích của mình. Đó là phẩm chất đạo đức cần thiết để người làm báo có cơ sở phản ánh trung thực, chính xác và khách

quan mọi vấn đề cuộc sống đặt ra.

Thứ ba, người làm báo phải thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của mình. Vấn đề cần nhận thức sâu sắc rằng, nhà báo trước hết là một công dân, phải sống và làm việc theo pháp luật. Tất cả những vấn đề nhà báo phản ánh phải xuất phát từ ý thức trách nhiệm của một công dân của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì thế, không bao giờ được vì lợi ích chính mình mà làm sai lệch, bóp méo sự thật. Đó là trách nhiệm xã hội, là yêu cầu khách quan của người làm báo cách mạng. Do vậy, người làm báo phải tự giác tuân thủ mọi quy định của pháp luật, phải phản ánh cho công chúng trung thực, chính xác, khách quan những gì đang diễn ra trong nước và trên thế giới. Mặt khác, phải kiên quyết đấu tranh chống lại mọi luận điệu sai trái, tiêu cực, bảo vệ cái đúng, cái tích cực, bảo vệ quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta.

2. Thực trạng đạo đức nghề báo ở Việt Nam hiện nay

Cùng với công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước, các cơ quan báo chí và những người làm báo có sự phát triển nhanh về số lượng và chất lượng. Do chịu sự tác động mạnh của nền kinh tế thị trường cho nên đạo đức nghề báo có

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr. 253.

những mặt tích cực và tiêu cực sau:

2.1. Những mặt tích cực về đạo đức nghề báo

Thứ nhất, đa số người làm báo Việt Nam trong quá trình tác nghiệp *luôn luôn coi đạo đức là gốc của người làm báo*. Tuyệt đại đa số những người làm báo đã có quan hệ tốt đẹp với xã hội, với nghề nghiệp, với đồng nghiệp và với chính bản thân mình. Họ có cuộc sống trong sáng, lành mạnh, mẫu mực. Đó là cơ sở, là nền tảng của sự ra đời những tác phẩm báo chí phản ánh khách quan, chân thực cuộc sống của nhân dân, của đất nước ta.

Thứ hai, đa số người làm báo *luôn luôn trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân*. Biểu hiện rõ nét của ưu điểm này là các tác phẩm của họ luôn trung thực, khách quan vì lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân. Các tác phẩm của họ tạo nên hình ảnh đậm nét của đất nước và con người Việt Nam ổn định về chính trị, năng động trong mọi lĩnh vực, thủy chung trong quan hệ hợp tác. Nhờ vậy, thông tin của báo chí góp phần quan trọng trong việc định hướng nhận thức, định hướng tư tưởng tạo nên dư luận xã hội tích cực, góp phần thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển.

Thứ ba, đa số người làm báo *luôn coi trọng biểu dương cái tốt, chống lại cái xấu*. Một đặc điểm của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước là cái mới, cái

tích cực xen kẽ với những mặt tiêu cực. Các nhà báo đã kịp thời tuyên truyền động viên, biểu dương người tốt, việc tốt, ủng hộ các nhân tố mới, bảo vệ những người ngay thẳng, trung thực. Đồng thời các nhà báo đã dũng cảm, tích cực đấu tranh chống lại các hiện tượng tiêu cực, các tệ nạn xã hội, góp phần làm cho công cuộc đổi mới phát triển bền vững.

Thứ tư, đa số nhà báo *yêu nghề, luôn bám sát thực tiễn* công cuộc đổi mới của đất nước để phản ánh bản chất các vấn đề đang diễn ra. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn những người làm báo cách mạng về mặt tư duy, cần tập trung nói về những vấn đề quan trọng trước mắt, không nói nhiều những vấn đề xa xôi. Những người làm báo trong thời kỳ đổi mới đã thể hiện đầy đủ tinh thần đó. Các nhà báo có mặt ở mọi nơi, mọi lúc, ở tất cả tình hình phức tạp nào đang diễn ra. Nhờ vậy, các lĩnh vực của công cuộc đổi mới đều được nhà báo phản ánh kịp thời, chính xác, giúp cho Đảng và Nhà nước lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả.

2.2. Một số mặt tiêu cực về đạo đức nghề báo

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Đó là một nhu cầu tự thân, một đòi hỏi khách quan trong quá trình phát triển của đất nước ta. Tuy nhiên, kinh tế

thị trường và cơ chế vận hành của nó cũng có những mặt tiêu cực đáng lo ngại trong quá trình phấn đấu cho mục tiêu XHCN. Trong lĩnh vực báo chí và đạo đức nghề báo, sự tác động tiêu cực của kinh tế thị trường dẫn đến nhiều vấn đề phức tạp đáng quan tâm. Trong đó, nổi bật là khuynh hướng “thương mại hóa” và khuynh hướng “xa rời tôn chỉ, mục đích”, chạy theo lối sống không lành mạnh của một bộ phận công chúng. Một số nhà báo khai thác chi tiết các hành động bạo lực, mại dâm, những tệ nạn cá biệt trong xã hội một cách giật gân để câu khách; đưa thông tin chệch hướng đường lối, quan điểm của Đảng; thiếu chủ động phê phán những luận điệu sai trái để định hướng cho xã hội.

Chạy theo lợi ích kinh tế thuần túy, một số nhà báo cố tình hạ thấp yêu cầu chính trị, văn hóa, khoa học; vi phạm nguyên tắc tính khách quan, trung thực khi đưa tin. Một số nội dung đăng tải sai sự thật của họ đã gây nên những hậu quả nghiêm trọng. Một số nhà báo vô cảm trước những vấn đề bức xúc của cuộc sống; thiếu tính nhân văn trong khai thác đời tư của cá nhân; bất chấp lợi ích cộng đồng nhằm bảo vệ an toàn cho lợi ích của mình. Cá biệt, có một số người làm báo lợi dụng chức vụ, quyền hạn của nhà báo, của cơ quan báo chí để trục lợi, để bôi nhọ cá nhân, tổ chức chính trị xã hội vì mục đích thiếu lành mạnh.

3. Một số giải pháp nâng cao đạo đức nghề báo

Vi phạm đạo đức của người làm báo cách mạng đang là vấn đề khá nghiêm trọng đặt ra cho các cơ quan lãnh đạo, quản lý báo chí của Đảng và Nhà nước ta. Đây là vấn đề phức tạp, cần có nhiều giải pháp đồng bộ cả trước mắt và lâu dài của cả hệ thống chính trị, hệ thống lãnh đạo và quản lý báo chí, các cơ sở báo chí và đặc biệt là sự tự nhận thức, tự chuyển của những người làm báo. Có thể nêu lên một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, mỗi nhà báo cần ra sức tự giáo dục, tự tu dưỡng đạo đức cách mạng. Đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người, như gốc của cây, ngọn nguồn của suối. Chăm lo cái gốc, cái nền tảng ấy là công việc thường xuyên của mỗi nhà báo. Đạo đức cách mạng là do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà củng cố, phát triển. Nếu lơ là lỏng việc tu dưỡng đạo đức cách mạng, dù chỉ là giây phút thì nhà báo có thể trở nên hư hỏng, trở thành kẻ có tội với Đảng, với dân, với nước. Nội dung tu dưỡng đạo đức của nhà báo là: phải có lý tưởng, phải xây dựng một thái độ chính trị đúng đắn, phải thực hành những chuẩn mực đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới (đó là trung với nước, hiếu với dân, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, yêu thương con người, tinh thần quốc tế trong sáng). Học tập và làm theo tấm gương

đạo đức Hồ Chí Minh là con đường tu dưỡng đạo đức của mỗi nhà báo Việt Nam. Nhà báo lão thành Hoàng Tùng đã nhận xét: “Bác Hồ viết báo có mục đích rõ ràng, không nhằm kiếm sống hoặc mưu cầu danh lợi mà sẵn sàng chấp nhận tai họa, phục vụ sự nghiệp giải phóng nhân dân ta”.

Thứ hai, tăng cường công tác giáo dục, quản lý nhà báo của các cơ quan báo chí. Cơ quan báo chí là tập thể chuyên môn nối liền nhà báo với xã hội. Lao động của nhà báo là lao động cá nhân nhưng luôn gắn với tập thể chuyên môn và sản phẩm của nhà báo là sản phẩm của tập thể. Vì thế, cơ quan báo chí là nơi nuôi dưỡng, là môi trường báo chí lành mạnh, rèn luyện giáo dục và quản lý các nhà báo.

Thứ ba, tạo môi trường thuận lợi cho đạo đức nghề báo phát triển. Đời sống báo chí không tách rời đời sống xã hội. Sự phát triển của báo chí gắn kết với sự phát triển của xã hội. Muốn có một đời sống báo chí lành mạnh, trước hết phải có một xã hội “công bằng, dân chủ, văn minh”. Do vậy, cần có chế độ chính sách tiền lương, phụ cấp nghề nghiệp, khen thưởng, vinh danh phù hợp để nhà báo có điều kiện sống, điều kiện làm việc, điều kiện phát triển tài năng ngăn ngừa sự vi phạm đạo đức, hạn chế những tiêu cực nảy sinh. Đồng thời phải xây dựng cho được môi trường báo chí chuyên nghiệp, nền báo chí chuyên nghiệp để có được

những nhà báo tác nghiệp với tính chuyên nghiệp cao.

Thứ tư, sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí và tăng tính quy định về đạo đức nghề báo. Công cuộc đổi mới đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế đang đặt ra nhiều vấn đề lớn về kinh tế - xã hội cần nhận thức, cần điều chỉnh cho phù hợp. Báo chí là lĩnh vực không nằm ngoài những biến đổi đó trong quá trình hoạt động. Một số vấn đề trong Luật Báo chí, trong hệ thống văn bản pháp luật, trong văn bản quy định đạo đức của Hội nhà báo Việt Nam không còn phù hợp với thực tiễn. Vì vậy, việc sửa đổi, bổ sung luật báo chí, tăng hiệu lực của các văn bản quy định về đạo đức nghề báo là hết sức cần thiết.

Thứ năm, tăng cường sự giám sát của xã hội đối với đội ngũ nhà báo. Cùng với sự quản lý, kiểm tra của cơ quan chủ quản đối với các nhà báo như luật định thì sự tham gia giám sát của xã hội đối với đội ngũ nhà báo là yếu tố có sự tác động mạnh mẽ đến đạo đức người làm báo.

Nâng cao đạo đức nghề báo trong điều kiện hiện nay ở nước ta đang thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, trở thành vấn đề có ý nghĩa thiết thực, sâu sắc. Việc đề xuất một số giải pháp thiết thực nhằm nâng cao đạo đức nghề báo là đòi hỏi cấp bách. Trong các giải pháp ấy, tự tu dưỡng đạo đức của người làm báo có vai trò quyết định.

